



## Vai trò của bầu cử

Nguyễn Đăng Dung\*

*Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội, Việt Nam*

Nhận ngày 05 tháng 3 năm 2018

Chỉnh sửa ngày 23 tháng 3 năm 2018; Chấp nhận đăng ngày 23 tháng 3 năm 2018

**Tóm tắt:** Từ dân chủ trực tiếp của Athens đến dân chủ đại diện là một thành công có tính bước ngoặt xuất phát từ thực tiễn sự phát triển dân chủ Châu Âu thời Trung cổ. Mặc dù có những bước thăng trầm khác nhau, những dân chủ vẫn là xu thế của thời đại và bầu cử luôn luôn là công đoạn đầu tiên cho cả quá trình dân chủ để tạo nên sự chính danh của quyền lực nhà nước.

*Từ khóa:* Dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện, bầu cử, chính danh nhà nước.

### 1. Từ dân chủ trực tiếp đến dân chủ đại diện - Một công hiến vĩ đại của thực tiễn Châu Âu thời Trung cổ

Nền dân chủ hội nghị của Hy Lạp cổ đại chỉ được tồn tại trong một phạm vi một thành phố, mà không được tồn tại như hiện nay trong phạm vi một quốc gia, một dân tộc, một đất nước. Trong thời gian sau đó trọng tâm của chế độ dân chủ được chuyển về những đơn vị lớn hơn như quốc gia, nhà nước những câu hỏi lớn khác lại được đặt ra: Làm sao công dân có thể tham gia một cách hữu hiệu khi số người dân đã trở thành quá đông và quá phân tán về mặt địa lý, họ lại vẫn có thể tham gia một cách thuận tiện vào việc tạo ra các luật lệ bằng cách tập trung tại một địa điểm? Dĩ nhiên, trên thực tế, Athènes vẫn chưa phải là một nền dân chủ thuần túy và hoàn hảo. Không thuần túy, vì

binh đẳng trên lý thuyết không che dấu được bất bình đẳng trên thực tế giữa giàu nghèo, sang hèn, giới dõ... Trên thực tế, Périclès, Cléon, Cléophon... quá xuất sắc để chiếm giữ tinh hoa lãnh đạo. Không hoàn hảo, vì giới giàu vẫn thống lĩnh đời sống công cộng và vì chế độ nô lệ gạt bỏ ra ngoài lề chính trị chín phần mười dân số Athènes. Nhưng giữa giới ưu tú lãnh đạo với nhau, cũng như giữa mọi người dân, không ai làm kẻ bàng quan thụ động, tất cả mọi người đều chất vấn nhau, tranh thủ nhau, dù quyền hành trên thực tế có lọt vào tay thiểu số đi nữa, giới này cũng phải thường xuyên đối mặt với phê bình, chỉ trích, bác bỏ, phải thường xuyên tìm đồng minh, hậu thuẫn. Hơn nữa, vì hầu hết chức vụ chính trị đều được giao phó bằng cách rút thăm, ai cũng bình đẳng trước công vụ, và bình đẳng này gần như tuyệt đối. Tự do cũng vậy, tranh luận là thực sự và tích cực, ngay cả Périclès tài ba thao lược, chiếm lĩnh vũ đài chính trị trong ba mươi năm, cũng phải tìm sự ủng hộ của mọi người để được tái nhiệm hàng

\*ĐT.: 84-24-37547913.

Email: [dangdung52.pld@gmail.com](mailto:dangdung52.pld@gmail.com)

<https://doi.org/10.25073/2588-1167/vnuls.4137>

nắm vào chức vụ chiến lược và vẫn bị trướat phé như thường khi thua trận ở Pélaponèse [1].

Đáp ứng những đòi hỏi của chế độ dân chủ trong một đơn vị lớn hơn một thành bang, như một quốc gia là công việc khó khăn. Chỉ có một giải pháp khả thi cho vấn đề này là việc công dân phải bầu ra các quan chức hàng đầu của chính quyền và buộc họ phải có trách nhiệm với công việc qua các cuộc bầu cử đó bằng cách phê trướat họ trong những cuộc bầu cử tiếp theo. Việc bầu chọn những người đại diện đã được hình thành và phát triển chủ yếu trong thời Trung cổ, khi các vua chúa nhận thức được rằng muốn áp đặt thuế khóa, tăng cường quan lực và ban hành pháp luật thì họ phải tìm được sự đồng thuận của giới quý tộc, tầng lữ cao cấp và một số thường dân đặc biệt trong những thành phố và thị trấn lớn. Cho đến thế kỷ XVIII, quan điểm có tính chất chuẩn mực cho rằng, chế độ chính trị dân chủ hay cộng hòa có nghĩa là sự quản trị nhà nước được người dân thực hiện và người dân có quyền cai trị thì họ phải tụ tập tại một địa điểm và bỏ phiếu để thông qua các quyết định, luật lệ và chính sách. Một nhà nước cộng hòa hay một nền dân chủ trong thực tế lịch sử như trước đây chỉ tồn tại ở các đơn vị nhỏ như một thị trấn hay một thành phố. Dần dần người ta đều thừa nhận rằng một quốc gia, một nhà nước có lãnh thổ và số lượng cư dân nhỏ như vậy có phần thuận lợi cho việc tổ chức một nền dân chủ hội nghị, nhưng chúng cũng có nhiều bất lợi với nguy cơ có thể bị tiêu diệt cho việc phải đối đầu với lực lượng quân sự vượt trội của một nhà nước to lớn hơn. Những quan điểm chuẩn mực nói trên đã nhanh chóng trở thành suy yếu và bị gạt bỏ bởi sức mạnh đang ngày một tăng của mô hình nhà nước là một quốc gia, một dân tộc. Dần dần qua thực tế đã giúp con người hiểu rõ chính quyền của một nhà nước rộng lớn cần phải có một chính quyền đại diện.

Sự thể được hình thành những yếu tố trên cơ bản của nền dân chủ đại diện diễn ra ở các nước Châu Âu thời Trung cổ ở Bắc Âu [2]. Với những điều kiện cơ hội thuận lợi ở vùng Scandinavia, Flanders, Hà lan, Thụy sĩ và Anh, quyền bình đẳng giữa các người dân tự do đã

kích thích hội nghị địa phương, người tự do có thể tham gia vào việc quản lý công việc chung ít nhất ở mức độ có thể. Tư tưởng cho rằng chính quyền cần phải chính sách sự ưng thuận của những người bị trị, ban đầu chỉ là những đòi hỏi về việc tăng thuế, dần dần phát triển lên thành yêu cầu phải có luật lệ chung. Nhưng rồi dần dần ở các khu vực rộng lớn như thị trấn, thành phố, khu vực, hay cả nước, những cuộc hội nghị bao gồm tất cả những người tự do như thuở ban đầu đã không còn phù hợp nữa, sự ưng thuận muốn có buộc phải có sự đại diện của những người dân tại các cơ quan có quyền quyết định thuế và ban hành luật pháp. Khác hẳn với cách làm của Athens (Hy Lạp), người ta không tìm người đại diện bằng cách rút thăm, hay lựa chọn một cách ngẫu nhiên, mà thông qua việc bầu cử bỏ phiếu. Việc đảm bảo sự ưng thuận của người dân tự do trong một nước, một quốc gia đã dẫn đến đòi hỏi phải có những cơ quan lập pháp, hay nghị viện, có tính chất đại diện thông qua bầu cử ở một số cấp nào đó như: khu vực, toàn quốc và có thể là cấp tỉnh, vùng, hoặc những cấp trung gian khác.

Những nghiên cứu trên cho chúng ta thấy có 2 điều xa lạ của nền dân chủ Athens với nền dân chủ hiện nay: *i.* Người Hy Lạp cổ đại không chấp nhận quyền công dân cho tất cả mọi người dân; *ii.* Người Hy Lạp không có một thiết chế đại diện thực hiện quyền lập pháp như hiện nay. Nền dân chủ của họ không được gọi là nền dân chủ đại diện như hiện nay, mà còn được gọi là nền dân chủ hội nghị (dân chủ trực tiếp).

## **2. Bầu cử là nền tảng của chế độ đại diện - trước hết tạo ra sự chính danh của nhà nước**

Như những điều trên đã phân tích dân chủ có lịch sử rất thăng trầm: Từ dân chủ trực tiếp chuyển thành một dân chủ đại diện với bầu cử công đoạn đầu tiên của việc thực hiện quyền lực thuộc về nhân dân. Nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thuộc về mình bằng cách ủy quyền cho người đại diện do mình bầu ra. Bầu cử như là một định chế trọng tâm của các chính thể dân chủ đại diện. Không thể có chính thể đại diện nếu không có bầu cử. Trong chính thể

dân chủ đại diện, nhà nước chỉ có thể được thiết lập và thực thi quyền lực quản lý xã hội khi có sự nhất trí của người dân – chủ thể duy nhất và đích thực của quyền lực nhà nước [3]. Cơ chế để chuyển sự nhất trí đó thành bộ máy nhà nước là tổ chức bầu cử tự do và công bằng. Nói cách khác, bầu cử là “*phương thức chính thống thay đổi quyền lực nhà nước*” [4].

Theo nghĩa rộng hơn, bầu cử được xem là “trái tim” [5], là “yếu tố then chốt” [6], là “chìa khoá” và một trong những tiêu chí nền tảng để đánh giá mức độ của một nền dân chủ. Một chế độ chỉ được coi là dân chủ khi và chỉ khi có các cuộc bầu cử. Đó là bởi bầu cử cho phép người dân không chỉ trao quyền cho những đại diện thay mặt mình quản lý xã hội mà còn kiểm soát hoạt động của họ. Tính chất định kỳ, phổ thông, công khai, bình đẳng, tự do tranh cử và bỏ phiếu của bầu cử cho phép công chúng đánh giá, phế truất những đại diện cũ không còn xứng đáng, chọn lựa những người mới có năng lực, phẩm chất tốt hơn. Nguy cơ không tái trúng cử và phải rời khỏi chức vụ trong lần bầu cử sau, và thậm chí ngay trong nhiệm kỳ, luôn nhắc nhở những đại diện dân cử phải chứng tỏ năng lực và phẩm chất đạo đức của mình với công chúng ở mọi thời điểm, trong mọi hoàn cảnh.

Mặc dù cho rằng dân chủ trực tiếp mới là dân chủ thực sự, nhưng Roussau J. cũng phải thừa nhận rằng đó là chỉ một hình thức lí tưởng, nhân dân phải uỷ quyền cho người đại diện, mà không thể trực tiếp thực hiện quyền lực của mình. Nhưng người đại diện nhân dân theo Rousseau, “*không phải và không thể là người thay mặt nhân dân được; họ chỉ có thể là người uỷ viên chấp hành chứ không thể thay mặt nhân dân để quyết định một vấn đề gì dứt khoát*” [7].

Với Montesquieu, người đại diện nhân dân là người được nhân dân giao một phần quyền của nhân dân. Montesquieu tin vào khả năng của nhân dân trong việc uỷ quyền: “*Dân chúng rất giỏi khi họ chọn người để giao phó một phần quyền lực của mình. Họ chỉ cần xác định những điều mà họ biết, họ thấy, họ cảm nhận được*” [8] Phương thức để nhân dân uỷ thác quyền lực cho người đại diện chính là bầu cử. Từ khi xuất hiện lí thuyết đại diện, bầu cử song

hành với dân chủ. Như vậy, bầu cử ra đời gắn liền với sự phát triển của dân chủ. Bầu cử là phương thức để thực hiện dân chủ. Dù một chính quyền được thiết lập tốt thế nào chăng nữa, nó cũng không được xem là dân chủ trừ phi các quan chức được bầu một cách tự do với một thể thức được coi là công khai, công bằng đối với tất cả mọi người. Cho nên, Montesquieu cho rằng “*các luật quy định quyền bầu cử là luật cơ bản trong chính thể dân chủ*” [9].

Chính vì tầm quan trọng của bầu cử nên với tư cách là đạo luật tối cao, mặc dù Hiến pháp có rất nhiều chức năng điều chỉnh khác nhau vẫn giành nhiều quy định của mình cho bầu cử. Những quy định này của Hiến pháp góp phần tạo nên cơ sở chính danh cho quyền lực nhà nước. Đó là các quy định về bầu cử của Hiến pháp. Việc thực đúng và đầy đủ các quy định về bầu cử này góp phần tạo nên cơ sở pháp lý cho sự chính danh của nhà nước dân chủ. Trong nhiều trường hợp sự chính danh của quyền lực nhà nước theo quy định của Hiến pháp có tính bao trùm nên toàn bộ bản Hiến pháp và việc thực hiện quyền lực nhà nước theo quy định của Hiến pháp.

Bên cạnh việc quy định các cách thức tổ chức và hoạt động của các bộ phận nhà nước, Hiến pháp phải quy định cho được quy trình thủ tục mà nhân dân thực hiện, quyền lực thuộc về nhân dân. Nhân dân đích thực bầu ra các chức danh thực hiện quyền lực nhà nước. Chỉ có những chức danh, những tổ chức do nhân dân bầu ra một cách trực tiếp hoặc cùng lắm là gián tiếp mới có quyền nắm quyền lực nhà nước, mới có quyền quyết định trong việc phân bổ nguồn lực của quốc gia, quyết định nhân sự các chức sắc quan trọng của quốc gia, và những vấn đề quan trọng khác.

Việc không quy định cụ thể trong Hiến pháp một cách chi tiết các quyền bầu cử, ứng cử cũng như quy trình bầu, mà lại nhường cho luật quy định, vô tình hay cố ý đã tước đi quyền cần phải có của các quy trình thuộc quyền lập hiến, mà nhường lại các quy định bầu cử cho quyền lập pháp. Đây không phải thuộc phạm vi của quyền lập pháp. Chế độ bầu cử tự do công bằng không những chỉ tạo ra một sự cạnh tranh lành mạnh trong việc thu phục niềm tin của cử tri,

tạo ra một cơ chế cạnh tranh giữa các đảng phái, các lực lượng, các ứng cử viên, mà còn để tìm ra một đường lối chính trị là kết quả của lựa chọn của nhân dân, chuyển hóa đúng ý chí của nhân dân thành kết quả bầu cử. Những cuộc bầu cử trung thực, diễn ra trong dân chủ, theo những nguyên tắc tiến bộ, công bằng sẽ là thước đo đánh giá ý chí của nhân dân đối với các lực lượng tranh cử. Chế độ bầu cử phải có khả năng phản ánh đúng ý chí của nhân dân, phải trao quyền lực cho đúng đối tượng cần trao mới là chế độ bầu cử dân chủ.

### 3. Bầu cử - hình thức kiểm tra giám sát chính quyền của người dân

Bản chất của con người là đam mê quyền lực. Hay một cách khác theo Huân tước, đồng thời cũng là nhà triết học người Anh thế kỷ XIX Acton: *Quyền lực có xu hướng đồi bại, quyền lực càng tuyệt đối bao nhiêu thì lại càng có xu hướng đồi bại bấy nhiêu* [10]. Bầu cử có định kỳ là công cụ quan trọng để nhân dân giám sát quyền lực nhà nước, chế ngự sự tha hóa, lạm quyền của quyền lực nhà nước. Dân chủ đại diện là cần thiết như trên đã phân tích. Thực chất, đây là sự chuyển giao quyền lực nhân dân sang nhà nước. Trong việc chuyển giao quyền lực phát sinh một hệ lụy mà nhân dân không mong muốn, rằng tuy thoát thai từ xã hội, nhưng quyền lực nhà nước tại có xu hướng tách ra khỏi xã hội và *“tựa hồ như đứng trên xã hội”*. Khi chuyển giao quyền lực từ tay nhân dân sang cho những người đại diện cho nhà nước, không phải ở đâu, bao giờ, những người đại diện cũng phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân và không phải bao giờ, quyền lực nhà nước cũng được thực hiện trong phạm vi, mức độ mà nhân dân trao cho. Do vậy, quyền lực nhà nước cần phải được kiểm soát và giới hạn nhằm loại trừ một nghịch lý là quyền lực nhà nước của nhân dân nhưng nó lại đe dọa chính nhân dân. Cách đây hàng nửa thiên niên kỷ, Thomas Hobbes (1588-1679) khẳng định sự cần thiết của nhà nước, khi cho rằng: *cuộc sống mà không có nhà nước hiệu lực để duy trì trật tự thì rất đơn độc, nghèo nàn, đồi bại, tàn bạo và*

*ngăn ngùi*. Mặt khác, ông cũng nhận ra mặt trái về xu hướng lộng hành của nhà nước, ví nó như con *“Thủy quái”* trong Kinh thánh, cho nên phải kiểm soát và chế ngự sự lạm quyền của nó.<sup>1</sup>

Chế độ dân chủ phải thực hiện nguyên tắc mọi công dân đều bình đẳng chính trị, phải có cơ hội như nhau trong bầu cử, tất cả các lá phiếu đều có giá trị như nhau. Quyền bình đẳng trong các cuộc bầu cử được áp dụng thì các cuộc bầu cử phải là tự do và bình đẳng. Nhưng cuộc bầu cử tự do bình đẳng vẫn còn chưa đầy đủ. Nếu cuộc bầu cử cho những người đại diện với một nhiệm kỳ kéo dài tới 15 năm hay 20 năm, mà người dân không có quyền thay đổi người đại diện thì xã hội đó cũng trở thành phi dân chủ. Nếu công dân có quyền kiểm soát tới hậu đối với chương trình nghị sự, thì bầu cử cũng nên phải được tổ chức thường xuyên, theo một nhiệm kỳ nào đó. Nếu các cuộc bầu cử cơ quan lập pháp diễn ra hàng năm thì quá ngắn, mà hơn 5 năm thì lại quá dài. Các nhà lý thuyết và thực tiễn, cũng như người dân có thể bắt đồng một cách sâu sắc về khoảng cách này tùy thuộc vào từng cơ quan, từng cá nhân đảm nhiệm các công việc của nhà nước, cùng những tập tục truyền thống. Nhưng điều quan trọng ở đây là nếu không có những cuộc bầu cử xảy ra một cách thường xuyên thì người công dân sẽ đánh mất đáng kể quyền kiểm soát hoạt động các cơ quan do họ bầu ra.

Để thu phục niềm tin của cử tri, để thắng cử, các lực lượng tranh cử tìm cách thu phục niềm tin của cử tri, mà cách thức thu phục tốt nhất không gì khác, đó là phải thực hiện “chính quyền của dân, do dân và vì dân”. Mặt khác, chính các đảng phái, các lực lượng tranh cử bản thân họ giám sát lẫn nhau, thông qua bầu cử họ công kích những hạn chế, khuyết điểm của nhau. Việc giám sát, kiểm tra chéo lẫn nhau như vậy là một trong những phương thức tốt nhất để giám sát, chế ngự sự tha hóa, lạm quyền của quyền lực nhà nước.

<sup>1</sup> Hobbes Th. dùng thuật ngữ Leviathan – con thủy quái trong Kinh thánh để ví với nhà nước.

#### 4. Bầu cử là phương thức quan trọng để giải quyết mâu thuẫn, xung đột xã hội bằng phương pháp hòa bình

Với bầu cử cho phép người dân hình thành ra những thiết chế đại diện, tạo ra nền tảng toàn bộ máy của nhà nước dân chủ. Chính tính đại diện nhân dân tạo nên vị trí đặc thù của cơ quan đại diện. Chức năng đại diện cần được coi là trung tâm, quyết định sự tồn tại và phát triển của chế độ dân chủ. Đại diện như là sứ mệnh của Nghị viện/Quốc hội. Nếu chức năng đại diện không được chú trọng, không được phát huy, thì các chức năng khác, như lập pháp, giám sát sẽ bị ảnh hưởng, thậm chí biến dạng, vì khi đó luật pháp, hay các quyết định khác không phản ánh đúng ý chí, nguyện vọng của nhân dân. Thực chất, những thiết chế này tập hợp, phản ánh ý chí, nguyện vọng của nhân dân, thông qua hoạt động của bộ máy nhà nước để giải quyết những nhu cầu của họ. Suy cho cùng, cơ quan dân cử với tính đại diện đa dạng cho những bộ phận trong xã hội, là những cơ quan nhà nước có sứ mệnh hoà giải thông qua bàn luận, đối thoại, thậm chí thỏa hiệp [11]. Cơ quan đại diện – kết quả của bầu cử, là hình ảnh thu nhỏ của cơ cấu xã hội trong phạm vi quốc gia, hoặc từng địa phương nhất định. Sự tranh luận trong cơ quan đại diện là hình ảnh “thu nhỏ” của việc chia sẻ và tìm kiếm sự đồng thuận giữa các đảng phái, các lực lượng, các nhóm xã hội, các địa phương. Quyết định của Quốc hội/cơ quan đại diện ở địa phương là quyết định của người dân trong cả nước/ nhân dân trong từng địa phương [12]. Đó là biện pháp hòa bình để giải quyết các xung đột xã hội thay các biện pháp bằng vũ trang.

Bằng sự quyết định một cách hoà bình ai sẽ nắm chính quyền, và bằng sự hợp pháp hoá các quyết định của những nhà cầm quyền, những cuộc bầu cử sẽ đem lại những giải pháp cho những vấn đề thiết yếu nhất của bất cứ chế độ chính trị dân chủ nào. Nhưng mục đích này chỉ có thể đạt được dễ dàng khi chế độ bầu cử bảo đảm một nhân thức sâu sắc về những cuộc bầu cử tự do và công bằng. Chế độ bầu cử khi mới ra đời đã trải qua một thời kỳ gọi là đầu phiếu hạn chế. Theo đó, việc bầu cử chỉ được dành

cho một số ít người do những giới hạn về: tài sản, giới tính, độ tuổi, nơi cư trú, chủng tộc, quân nhân...Tuy nhiên, cùng với sự phát triển của dân chủ, ngày nay bầu cử đã tiến triển đến chế độ phổ thông đầu phiếu.

#### 5. Thời cơ và những thách thức của bầu cử

Những tư tưởng và những tập tục như thế ở Châu Âu đã tạo ra nền tảng cho quá trình dân chủ. Những tài liệu về chính quyền nhân dân ở Hy Lạp và La Mã cổ đại góp phần cổ vũ mạnh mẽ hơn cho những người muốn đẩy nhanh tiến trình dân chủ hóa. Những kinh nghiệm lịch sử nói trên chứng minh rằng một chính quyền phụ thuộc vào ý chí của đa số người dân là thực tế rõ ràng đã từng tồn tại trong thực tế thực sự. Số lượng các nhà nước theo thể chế chính trị dân chủ với tên gọi đơn giản là các nhà nước mang chính thể cộng hòa ngày một được tăng lên. Cộng hòa là một trong những hệ thống chính quyền trên phổ biến nhất trên thế giới, với nhiều hình thức khác nhau. Ví dụ, một nước cộng hòa có thể liên kết với một tôn giáo, như trong trường hợp của Cộng hòa Hồi giáo, với một hệ thống kinh tế, như các nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa, hoặc một thủ tục chính trị, chẳng hạn như một nước cộng hòa nghị viện. Một số nước cộng hòa cố gắng thể hiện một thực tế rằng nó thực sự tạo thành từ các bộ phận bán tự trị nhỏ hơn. Hoa Kỳ, chẳng hạn, nói rất rõ rằng nó là chế độ chính trị của một nhóm các thực thể nhà nước (tiểu bang) thống nhất. Cả Nigeria và Đức thể hiện ý tưởng này bằng cách tự gọi là nước cộng hòa liên bang. Các nước nói trên đều có tên gọi là Cộng hòa. Các cuộc bầu cử làm cơ sở cho nền cộng hòa được diễn thường xuyên hơn. Điều đó chứng tỏ rằng dân chủ đại diện như là một xu thế của thời đại.

Vai trò của bầu cử trong tổ chức và hoạt động của các cơ quan nhà nước đòi hỏi không chỉ nhận thức rõ những biểu hiện tích cực, mà còn cả những khía cạnh tiêu cực của bầu cử:

*Thứ nhất*, bầu cử là biện pháp đầu tiên cho việc vận hành xã hội dân chủ, mà không phải là biện pháp vận năng giải quyết mọi vấn đề của xã hội dân chủ. Không thiếu những trường hợp

bầu cử có thể được tiến hành một cách tự do, nhưng kết quả vận hành của bộ máy nhà nước lại trở thành độc tài chuyên chế. Muốn có một bộ máy nhà nước hiệu quả đem lại nhiều lợi ích cho người dân, cần phải tiến hành nhiều biện pháp tiếp theo như việc kiểm tra giám sát của người dân. Người dân cần phải thay đổi nhà nước qua các lần bầu cử của mình.

*Thứ hai*, mặc dù bầu cử là biện pháp của dân chủ để người thực hiện quyền lực nhà nước thuộc về mình bầu ra người thay mặt mình giải quyết các công việc của nhà nước, nhưng không phải người nào được nhân dân bầu ra cũng có khả năng giải quyết tốt các công việc thuộc thẩm quyền của nhà nước. Trong số những chức danh của nhà nước được nhân dân thực hiện quyền dân chủ của mình bầu ra cả lập pháp lẫn hành pháp, thì tư pháp – các thẩm phán rất khó khăn cho việc thực hiện các nhiệm vụ của mình. Sở dĩ như vậy vì các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền phải thực hiện của các thẩm phán mang nhiều tính chuyên môn nghiệp vụ, mà người không có chuyên môn khó có điều kiện cho việc thực hiện. Những người dân thực hiện quyền bỏ phiếu của mình không có điều kiện cho việc đánh giá phẩm chất chuyên môn của ứng cử viên chức danh thẩm phán. Tính đến những đặ thù nói trên của chức danh của 9 thẩm phán của Tòa án tối cao Hiến pháp Mỹ quốc quy định thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng thống với sự phê chuẩn của Thượng Viện Mỹ quốc.

*Thứ ba*, ngay ở cả các nhà nước dân chủ nhất, hiện bất bình đẳng trong dân chủ vẫn còn diễn ra. Đó là những sự khác nhau về quyền, về trách nhiệm, quyền lực của người tự do khác với quyền của người nô lệ, người giàu và người nghèo, người có đất và người không có đất, chủ và tớ, đàn ông và đàn bà, người làm công và người học việc, chủ và người thợ có tay nghề, chủ ngân hàng và công dân thành thị, lãnh chúa và tá điền, quý tộc và người bình dân, vua chúa và thần dân, quan triều và tùy thuộc. Ngay cả những người tự do cũng khác nhau về địa vị xã hội, tài sản, công việc, nghĩa vụ, tri thức. Ở nhiều nơi vợ của người tự do vẫn bị luật lệ, tập quán thói quen coi là tái sản của người đàn ông. Ở mọi nơi quyền bình đẳng của người dân trong

chế độ dân chủ luôn phải đối đầu với thực tế thiếu bình đẳng.

*Thứ tư*, ngay cả những nơi đã có hội nghị/nghị viện, những thiết chế này cũng còn xa mới đáp ứng được những tiêu chuẩn tối thiểu của chế độ dân chủ. Nghị viện thường không có quyền lực bằng nhà vua, phải qua nhiều thế kỷ việc kiểm soát các đại thần mới chuyển từ nhà vua sang nghị viện, hay tổng thống mới thế chỗ nhà vua. Chính nghị viện cũng là nơi có đặc quyền, đặc lợi, nhất là những nơi nghị viện giành riêng cho quý tộc và tầng lớp tầng lữ cao cấp. Những đại biểu do nhân dân bầu ra, trong trường hợp tốt nhất, cũng chỉ quyết định một phần trong quá trình ban hành luật pháp mà thôi.

*Thứ năm*, Đảng là một thiết chế không được quy định trong hiến pháp, nhưng lại được sinh ra từ bầu cử có rất nhiều ý nghĩa trong xã hội dân chủ. Đảng cầm quyền, đảng lãnh đạo chỉ được có được thông qua lá phiếu của người dân bầu ra một cách trực tiếp hay gián tiếp các ứng cử viên của đảng đưa tranh cử các chức danh này. Người dân không tin tưởng vào uy tín, cũng như chương trình tranh cử của ứng cử viên của Đảng nào, sẽ không bỏ phiếu cho những ứng cử viên của đảng đó. Sự lãnh đạo, sự gắn bó mật thiết, cùng sự giám sát của người dân đối với Đảng được thể hiện ngay ở đây, mà không ở một chỗ nào khác. Trên thế giới, bầu cử là cuộc đấu tranh giành giật rất gay gắt giữa các đảng phái chính trị. Thông qua bầu cử, xác định được đảng cầm quyền. Đảng này đứng ra thành lập chính phủ đối với nhà nước được tổ chức theo chế độ đại nghị. Ứng cử viên của đảng nào trở thành tổng thống thì đảng đó trở thành đảng cầm quyền đối với chế độ tổng thống. Lịch sử đã cho thấy không mấy người ứng cử tự do không đảng phái mà trở thành đắc cử.

Một trong những vai trò lớn khác của các đảng phái chính trị tư sản, nhưng rất quan trọng, là vai trò đối lập của các đảng phái chính trị không cầm quyền. Đây là một vai trò tế nhị về sự đối lập trung thành rất cần thiết cho một xã hội dân chủ. Sự đối lập này thể hiện rất rõ trong hoạt động các đảng phái chính trị của nhà nước Anh, Mĩ, nơi điển hình của hệ thống

lưỡng đảng. Ngoài chính phủ đang cầm quyền, pháp luật Anh còn cho phép thành lập "*Nội các trong bóng tối*" của đảng phái đối lập. Thủ tướng cả "*nội các*" này được trả lương. Nhiệm vụ cụ thể thể hiện chức năng đối lập của đảng đối lập là tìm ra những khiếm khuyết trong chính sách của đảng đang cầm quyền, canh chừng cẩn thận những người đang thi hành nhiệm vụ cai trị đất nước dưới sự hướng dẫn của đảng đa số đang cầm quyền.

Đánh giá vị trí vai trò của các đảng phái chính trị tư sản, nhiều nhà khoa học đã cho rằng: Hệ thống các chính đảng rất mật thiết ảnh hưởng đến cuộc sống chính trị của quốc gia. Một chính thể độc tài thường dựa dựa trên một chính đảng duy nhất. Trái lại sự hiện hữu của nhiều chính đảng trong một quốc gia được xem là dấu hiệu của nền dân chủ, nhưng với hệ thống đa đảng hay lưỡng đảng sẽ làm đảo lộn tất cả các nguyên tắc của luật hiến pháp và chi phối tất cả các cuộc sinh hoạt chính trị [13]. Cũng tương tự như vậy, Dahl cho rằng, các nhà lập quốc nước Mỹ cùng những đệ tử của họ đã nhầm lẫn khi cho rằng các trật tự hiến định phải chịu trách nhiệm cho sự sống còn của chế độ chính trị dân chủ của Mỹ quốc. Nhưng thực tế đã không phải như vậy, đúng hơn là tính chất đa dạng của nền dân chủ đã tạo điều kiện cho sự thành công của trật tự hiến định này [14].

## 6. Kết luận

Từ dân chủ trực tiếp của Athens đến dân chủ đại diện là một thành công rất có tính bước ngoặt xuất phát từ thực tiễn sự phát triển dân chủ Châu Âu thời Trung cổ. Mặc dù có những bước thăng trầm khác nhau, những dân chủ vẫn là xu thế của thời đại và bầu cử luôn luôn là công đoạn đầu tiên cho cả quá trình dân chủ này. Vai trò quan trọng nhất của bầu cử là tạo nên sự chính danh, tạo nên sự thay đổi chính quyền trong xã hội dân chủ. Việt Nam đất nước của chúng ta phải nhận thức rõ vai trò của bầu

cử, để thực hiện tốt hơn nữa vị trí vai trò của bầu cử trong tương lai.

## Tài liệu tham khảo

- [1] Cao Huy Thuần: Dân chủ là gì và thế nào trong hoàn cảnh Việt Nam, tr.3 Thời đại mới, 6.2006
- [2] Robert A. Dahl. On Democracy: Yale University Press 1998, p.40.
- [3] Phạm Hồng Thái, Quyền lực nhân dân và quyền lực nhà nước qua các Hiến pháp, Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Luật học 25 (2009), tr.1-8.
- [4] Nguyễn Đăng Dung, Hiến pháp và bộ máy nhà nước, Nxb. Giao thông vận tải H. 2002, tr.347.
- [5] Jame A. Baker, "Bầu cử tự do và công bằng là trái tim của dân chủ", Dẫn theo Vũ Văn Nhiêm, "Vai trò của bầu cử trong việc xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân và vì dân" David Beetham, Parliament and Democracy in The twenty-first century a guide to good practice, Inter-Parliamentary Union, 2006 p.1.
- [6] Inter – Parliamentary Union, "Democracy, Its Principles and Achievement", 1998. Dẫn theo Thái Vĩnh Thắng, "Những bất cập của chế độ bầu cử ở Việt Nam hiện nay", Kỷ yếu Hội thảo: "Sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 1992: Đề xuất và lập luận", do Khoa Luật ĐHQGHN tổ chức ngày 2/7/2016 tại Hà Nội.
- [7] Rousseau: Bàn về khế ước xã hội. Người dịch: Thanh Đàm. Nxb. tp Hồ Chí Minh, 1992, tr. 140.
- [8] Montesquieu. Tinh thần pháp luật. Nxb. Giáo dục H. 1996, tr.47.
- [9] Montesquieu. Tinh thần pháp luật. Nxb. Giáo dục H. 1996, tr.48.
- [10] Acton: Thư gửi Giám mục Mandell Creighton 1887.
- [11] David Beetham, Parliament and Democracy in The twenty-first century a guide to good practice, Inter-Parliamentary Union , 2006, p.1.
- [12] Vũ Văn Nhiêm: Bầu cử trong nhà nước pháp quyền Nxb. ĐHQG Tp. HCM tr. 55
- [13] Nguyễn Văn Bông: Hiến pháp và chính trị học S. 1972, tr.184.
- [14] Xem, Ian Shapiro: Lời giới thiệu cho lần xuất bản thứ hai, Bàn về Dân chủ của R. Dahl. Đại học Yale 2015.

## **The role of Elections**

Nguyen Dang Dung

*VNU School of Law, 144 Xuan Thuy, Cau Giay, Hanoi, Vietnam*

**Abstract:** From Athenian direct democracy to representative democracy was a groundbreaking success deriving from the development of democracy since medieval Europe. Through ups and downs, toward democracy is always considered as global trend, and elections are the first steps in the democratic process to create the legitimacy of the state.

*Keywords:* Direct democracy, representative democracy, elections; legitimacy of the state.